

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2022/HS-ST**

Ngày: 12-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Châu Thị Kim Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tám;
2. Ông Nguyễn Công Tài.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hồ Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết K, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1993 tại huyện S, tỉnh Q. Nơi cư trú: thôn G, xã P, huyện S, tỉnh Q; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: ngày 20/01/2021, bị Công an phường H, quận L, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” tại Quyết định số 25/QĐ-XPVPHC. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03/LCĐKNCT-TA ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Giang Thanh A, sinh năm 1979; địa chỉ: tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện S, tỉnh Q. *Vắng mặt.*

+ Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn G, xã P, huyện S, tỉnh Q. *Có mặt.*

+ Anh Mai Công B, sinh năm 1984; địa chỉ: tổ dân phố B, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q. *Vắng mặt.*

+ Anh Lưu Văn C, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn T, xã P, huyện S, tỉnh Q. *Vắng mặt.*

+ Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn G, xã P, huyện S, tỉnh Q. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/10/2021, bị cáo đi từ nhà đến quán cà phê - bida No1 thuộc thôn T, xã P, huyện S do anh Nguyễn Tiến D làm chủ để chơi. Khi đến quán, bị cáo gặp Giang Thanh A, cả hai cùng nhau chơi bida. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, bị cáo và A nghỉ chơi bida thì gặp Nguyễn Công H, Mai Công B tại quán nên cả bốn người cùng thống nhất đánh bạc dưới hình thức binh chín cây, thắng thua bằng tiền, mỗi ván 10.000 đồng. Bị cáo, A, H, B đi lại bàn của quán ngồi, trên bàn có sẵn bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) và bắt đầu đánh bạc. Đánh được khoảng ba ván thì có Lưu Văn C đến xin tham gia. Khi C vào tham gia đánh bạc thì H, B nghỉ không tham gia đánh nữa, chỉ còn bị cáo, A và C tiếp tục đánh bạc. Khi các đôi tượng đánh được khoảng năm ván thì Công an xã P đến lập biên bản thu giữ trên chiếu bạc số tiền 450.000 đồng và một bộ bài tây 52 lá, thu giữ của bị cáo, A và C tiền và chứng minh nhân dân. Hành vi đánh bạc cụ thể như sau:

Đối với bị cáo: sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc; bị cáo cùng A, H và B đánh được khoảng ba đến bốn ván (bị cáo thua hết và không rõ thua ai) thì C vào tham gia đánh bạc, lúc này H và B nghỉ. Bị cáo đánh được khoảng năm ván (bị cáo nhớ thắng được một ván, còn lại thua, không rõ thắng thua với ai) thì Công an xã P đến lập biên bản thu giữ trên chiếu bạc số tiền 450.000 đồng dùng để đánh bạc (trong đó có 120.000 đồng của bị cáo), một bộ bài tây 52 lá và số tiền 84.000 đồng trên người bị cáo.

Đối với A: sử dụng khoảng hơn 100.000 đồng để đánh bạc; A cùng bị cáo, H và B chơi được khoảng ba đến bốn ván (không nhớ thắng thua như thế nào) thì C vào tham gia đánh bạc, lúc này H và B nghỉ. A tiếp tục đánh bạc được khoảng năm đến sáu (chỉ nhớ thắng khoảng 02 hai ván, còn lại thua, không nhớ thắng thua với ai) thì Công an xã P lập biên bản thu giữ trên chiếu bạc số tiền 450.000 đồng dùng để đánh bạc (trong đó có khoảng hơn 100.000 đồng của A), một bộ bài tây 52 lá và số tiền 4.300.000 đồng trên người A.

Đối với C: sử dụng số tiền khoảng hơn 200.000 đồng để đánh bạc. Khi C vào tham gia đánh bạc thì H và B nghỉ, C cùng bị cáo và A đánh bạc được khoảng năm đến sáu (thắng được một ván, còn lại thua, không rõ thắng thua với ai) thì Công an xã P lập biên bản thu giữ chiếu bạc số tiền 450.000 đồng dùng để đánh bạc (trong đó có khoảng hơn 200.000 đồng của C) và một bộ bài tây 52 lá.

Đối với H: sử dụng số tiền khoảng 40.000 đồng để đánh bạc. H tham gia đánh bạc cùng bị cáo, A và B; đánh được khoảng ba đến bốn ván (các ván đều thua, không nhớ thua ai) thì có C vào tham gia nên H nghĩ không tham gia đánh nữa.

Đối với B: sử dụng số tiền khoảng 40.000 đồng để đánh bạc. B tham gia đánh bạc cùng bị cáo, A và H; đánh được khoảng ba đến bốn ván (các ván đều thua, không nhớ thua ai) thì có C vào tham gia đánh bạc nên B nghĩ không tham gia đánh nữa.

Quá trình điều tra xác định: vào ngày 20/01/2021, bị cáo Nguyễn Viết K bị Công an phường H, quận L, thành phố Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc trái phép*” và bị cáo đã nộp phạt xong.

Tài liệu, đồ vật bị tạm giữ:

- Tạm giữ tại chiếu bạc: 01 bộ bài tây 52 lá và số tiền 450.000 đồng.
- Tạm giữ của C: 01 căn cước công dân mang tên Lưu Văn C.
- Tạm giữ của A: 01 chứng minh nhân dân mang tên Giang Thanh A và số tiền 4.300.000 đồng.
- Tạm giữ của bị cáo: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Viết K và số tiền: 84.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSQS ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết K về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết K phạm tội “*Đánh bạc*”; căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết K mức án từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo K.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 450.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Viết K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Giang Thanh A, anh Mai Công B và anh Lưu Văn C vắng mặt. Xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đối chiếu với lời khai của những người tham gia tố tụng, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/10/2021, bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với H, B, A và C tại quán cà phê - bida No1 của anh D. Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 450.000 đồng. Trước đó, vào ngày 20/01/2021, bị cáo bị Công an phường H, quận L, thành phố Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 (*Một triệu năm trăm nghìn*) đồng về hành vi “*Đánh bạc trái phép*”. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 12/CT-VKSQS ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo: Đánh bạc là một tệ nạn xã hội gây ảnh hưởng trực tiếp đến mỗi gia đình và gây mất ổn định trật tự xã hội. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có ông nội tên Nguyễn H là liệt sĩ, bị cáo từng tham gia nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn 7, Quân đoàn 3. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Bị cáo

có nơi cư trú rõ ràng, nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 36 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi đánh bạc của các anh A, C, H và B không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Quế Sơn xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với anh D để các đối tượng trên sử dụng quán do mình làm chủ đánh bạc thắng thua bằng tiền, tuy nhiên anh D đã nhắc nhở không được đánh bạc tại quán đồng thời không thu tiền từ việc đánh bạc nên không xem xét xử lý là phù hợp

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 bộ bài tây 52 lá: đây là công cụ bị cáo sử dụng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với số tiền 450.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là tiền bị cáo và những người liên quan sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với các vật chứng gồm: 01 căn cước công dân mang tên Lưu Văn C; 01 chứng minh nhân dân mang tên Giang Thanh A và số tiền 4.300.000 đồng của A; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Viết K và số tiền 84.000 đồng của bị cáo do không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Công an đã trả lại cho bị cáo và những người liên quan là phù hợp.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Viết K phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết K 09 (*chín*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện S, tỉnh Q nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện S, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án; gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; xử:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.
- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 450.000 (*Bốn trăm năm mươi nghìn*) đồng.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/3/2022. Riêng số tiền 450.000 đồng hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước Quế Sơn theo Ủy nhiệm chi ngày 21/3/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12-4-2022). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Thị Kim Phụng